

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 2 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
2. Tên môn học (tiếng Anh) : CORPORATE FINANCE
3. Mã số môn học : FIN303
4. Trình độ đào tạo : Đại học
5. Ngành đào tạo áp dụng : Tài chính - Ngân hàng, Kinh tế Quốc tế, Quản trị kinh doanh, Marketing, Luật kinh tế, Kế toán Kiểm toán, Hệ thống thông tin quản lý, Thương mại điện tử.
6. Số tín chỉ : 03
7. Phân bổ thời gian : 150 giờ
 - Trực tiếp : 45 giờ
 - o Lý thuyết : 45 giờ
 - o Thực hành : 0 giờ
 - Trực tuyến : không vượt quá 30% tổng thời gian giảng dạy của môn học.
 - Tự học, tự nghiên cứu : 105 giờ
 - Khác (ghi cụ thể) :
8. Khoa quản lý môn học : Tài chính
9. Môn học trước : Nguyên lý kế toán
10. Mô tả môn học

Tài chính doanh nghiệp là môn học cơ sở ngành nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản phục vụ cho quá trình ra quyết định về tài chính doanh nghiệp. Bắt đầu với việc định nghĩa và phân tích bản chất của tài chính doanh nghiệp, khóa học nhấn mạnh vào việc hiểu rõ các mục tiêu quản trị tài chính và các quyết định chủ chốt liên quan đến đầu tư, tài trợ, và quản trị tài sản. Một phần quan trọng của khóa học là khám phá giá trị

theo thời gian của tiền tệ, bao gồm cả việc học cách tính toán lãi suất và ứng dụng trong định giá trái phiếu và cổ phiếu, lập kế hoạch trả nợ, và đánh giá hiệu quả tài chính của dự án đầu tư. Khóa học cũng tập trung vào lợi nhuận và rủi ro, cung cấp cho người học cái nhìn toàn diện về quản lý rủi ro và đầu tư hiệu quả. Cuối cùng, khóa học đề cập đến chi phí vốn và các lý thuyết cơ cấu vốn, giúp người học hiểu rõ cách xác định chi phí vốn và ra quyết định tài trợ trong doanh nghiệp. Toàn bộ nội dung khóa học được thiết kế để không chỉ cung cấp kiến thức lý thuyết mà còn hướng tới việc ứng dụng thực tiễn, chuẩn bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để thành công trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.

11. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học

11.1. Mục tiêu của môn học (COx)

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Nội dung CĐR CTĐT phân bổ cho môn học	CĐR CTĐT
(a)	(b)	(c)	(d)
CO1	Giúp cho người học hiểu biết về các nguyên lý cơ bản về tài chính doanh nghiệp trong việc ra quyết định tài chính.	Có khả năng vận dụng tư duy phân biện trong giải quyết các vấn đề nghề nghiệp.	PLO2
CO2	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về giá trị theo thời gian của tiền, về mối quan hệ giữa lợi nhuận và rủi ro, về đòn bẩy tài chính và lý thuyết cơ bản về cơ cấu vốn để giải quyết các vấn đề tài chính của doanh nghiệp trong thực tế.	Có khả năng vận dụng thành thạo kiến thức nền tảng và chuyên sâu để giải quyết các vấn đề chuyên môn	PLO6

11.2. Chuẩn đầu ra của môn học (CĐR MH) và sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CĐR CTĐT)

CĐR MH	Nội dung CĐR MH	Mức độ theo thang đo của CĐR MH	Mục tiêu môn học	CĐR CTĐT
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)
CLO1	Hiểu rõ khái niệm, bản chất của tài chính doanh nghiệp, các quyết định chính của quản trị TCDN, ảnh hưởng của loại hình doanh nghiệp đến TCDN, mục tiêu của quản trị TCDN, mối liên hệ giữa doanh nghiệp và thị trường tài chính, các báo cáo tài chính và chỉ tiêu tài chính quan trọng.	2	CO1	PLO2
CLO2	Vận dụng được kiến thức về giá trị theo thời gian của tiền, về mối quan hệ giữa lợi nhuận và rủi ro, về chi phí vốn, về đòn bẩy tài chính và lý thuyết cơ bản về cơ cấu vốn để ra quyết định tài chính doanh nghiệp.	3	CO2	PLO6

Ma trận tích hợp giữa CĐR MH (CLO_i), CĐR CTĐT (PLO_n) và Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (PI_{n.k}):

	PLO2		PLO6	
	PI2.1	PI2.2	PI6.1	PI6.2
CLO1		2		
CLO2			3	

12. Phương pháp và hình thức dạy và học

12.1. Phương pháp dạy và học

Áp dụng các phương pháp giảng dạy sau đan xen và lồng ghép trong từng buổi học:
 (1) Phương pháp thuyết giảng phối hợp với (2) bài giảng tương tác; (3) Phương pháp giảng dạy thông qua làm việc/học tập theo nhóm;

Người học cần phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động trong quá trình học tập nhằm nắm vững các tri thức căn bản, hình thành và phát triển năng lực tự học (sử dụng giáo trình, tài liệu tham khảo; lắng nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin, thảo luận, hỏi đáp...),

trên cơ sở đó trau dồi kiến thức, kỹ năng và thái độ liên quan đến lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.

12.2. Hình thức dạy và học

Giảng viên có thể chủ động lựa chọn hình thức giảng dạy là giảng dạy trực tiếp cho toàn bộ thời gian của môn học hoặc lựa chọn hình thức giảng dạy trực tuyến kết hợp trực tiếp, nhưng phải đảm bảo tổng thời gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

13. Quy định của môn học

- Quy định về giờ giấc, chuyên cần, kỷ luật: Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu.
- Quy định về liên chính học thuật: tất cả các bài luận, bài thuyết trình cá nhân hoặc nhóm mà sinh viên thực hiện trong suốt quá trình học tập cần phải đảm bảo tuân thủ theo quy chế liên chính học thuật của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.
- Quy định sử dụng phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập.
- Quy định liên quan đến các sự cố trong bài thi, bài tập: Theo quy định của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.

14. Học liệu của môn học

14.1. Tài liệu bắt buộc

- [1] Trần Nguyễn Minh Hải, Nguyễn Đức Trung và ctg. (2021) *Tài chính doanh nghiệp*. Trường ĐH Ngân hàng TP Hồ Chí Minh.

14.2. Tài liệu tham khảo

- [2] Ross, S. A., Westerfield, R. W. and Jordan, B. D. (2017) *Fundamentals of Corporate Finance*. 10th ed. New York: McGraw-Hill Education.
- [3] Brealey, R. A., Myers, S. C. and Allen, F. (2020) *Principles of Corporate Finance*. 13th ed. New York: McGraw-Hill Education.

14.3. Tài liệu khác: không có

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

1. Cơ cấu phương thức đánh giá môn học

Loại hình đánh giá	Phương pháp đánh giá	Số lượng bài đánh giá	CĐR MH được đánh giá	Trọng số
1. Đánh giá quá trình	1.1. Đánh giá tính chuyên cần	Điểm danh		10%
	1.2. Đánh giá quá trình 1: Bài tập nhóm	01	CLO2	20%
	1.3. Đánh giá quá trình 2: Kiểm tra cá nhân	01	CLO1	20%
2. Đánh giá cuối kỳ	2.1. Kiểm tra cá nhân trắc nghiệm	01	CLO1, CLO2	50%

2. Phương pháp và công cụ đánh giá

2.1. Đánh giá quá trình

2.1.1. Đánh giá chuyên cần

- Hình thức đánh giá: đánh giá chuyên cần thông qua điểm danh sinh viên tham gia các buổi học tại lớp trong suốt quá trình học
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Mỗi buổi học sẽ điểm danh một lần vào thời điểm bất kỳ trong suốt buổi học.
- Tỷ trọng: 10%
- Rubric đánh giá:

Tiêu chí	Tỷ lệ	Thang điểm				Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt	
		10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Mức độ tham dự	70	Tham dự > 90% buổi học	Tham dự 80-90% buổi học	Tham dự 70-80% buổi học	Tham dự < 70% buổi học	7
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	30	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp	3

2.1.2. Đánh giá quá trình 1

- Hình thức đánh giá: bài tập nhóm
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Sau khi kết thúc chương 4
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Nhóm Sinh viên chọn một doanh nghiệp niêm yết để thực hiện bài tập, bao gồm: 1) Giới thiệu doanh nghiệp và phân tích tổng quan

tình hình tài chính doanh nghiệp qua các chỉ số tài chính quan trọng; 2) Xác định suất sinh lời và rủi ro của cổ phiếu dựa vào dữ liệu lịch sử; 3) Lập danh mục đầu tư gồm 2 cổ phiếu và phân bổ danh mục để tối ưu hóa; 4) Tính toán chi phí vốn bình quân gia quyền của doanh nghiệp và đưa ra nhận xét.

d. Tỷ trọng: 20%

e. Rubric đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Chuẩn đầu ra	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				Điểm tối đa có trọng số
			Giỏi	Khá	Trung Bình	Yếu	
			10-8.5	8.4-7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Hình thức bài luận	CLO2	20%	Đẹp, rõ, thiết kế đồng nhất, không lỗi chính tả, trích dẫn tài liệu tham khảo đúng quy định	Khá đẹp và rõ, thiết kế có ít chỗ chưa đồng nhất, có ít lỗi chính tả, có ít sai sót về trích dẫn tài liệu tham khảo	Chưa đẹp và rõ, thiết kế có nhiều sai sót, nhiều lỗi chính tả, nhiều sai sót về trích dẫn tài liệu tham khảo	Đơn điệu, khó theo dõi, sai tiêu chuẩn thiết kế, không trích dẫn tài liệu tham khảo	2
Nội dung bài luận	CLO2	60%	Đáp ứng được 85% - 100% yêu cầu	Đáp ứng được 70% - 85% yêu cầu	Đáp ứng được 50% - 70% yêu cầu	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu	5
Kỹ năng thuyết trình	CLO2	15%	Slide đẹp, thuyết trình rõ ràng, tự tin, thuyết phục và có tổ chức hoạt	Slide khá đẹp, thuyết trình dễ nghe, tự tin nhưng thiếu thuyết phục,	Slide chưa đẹp, thuyết trình khá tốt, không có giao lưu với người nghe	Slide đơn điệu, thuyết trình khó hiểu, thiếu tự tin, không có	1.5

			động giao lưu với người nghe	và có tương tác, đặt câu hỏi với người nghe		tương tác, giao lưu với người nghe	
Trả lời câu hỏi	CLO2	15%	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi	Trả lời đúng trên 2/3 số câu hỏi	Trả lời đúng trên ½ số câu hỏi	Trả lời đúng dưới ½ số câu hỏi	1.5
Điểm tổng							10

2.1.3. Đánh giá quá trình 2

- Hình thức đánh giá: trắc nghiệm khách quan
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: sau khi học xong chương 4
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: nội dung từ chương 1 đến chương 4 gồm 20 câu hỏi trắc nghiệm khách quan
- Tỷ trọng: 20%
- Rubric đánh giá/hoặc Ma trận đề:

Ma trận đề

Tên các nội dung, chủ đề, mạch kiến thức	Các mức độ nhận thức					Tổng cộng
	Mức 1 (Biết)	Mức 2 (Hiểu)	Mức 3 (Áp dụng)	Mức 4 (Phân tích)	Mức 5 (Đánh giá)	
Chương 1 Số câu: 5 Số điểm: 2.5 Tỉ lệ %: 25	CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 1 Tỉ lệ: 40%	CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 1.5 Tỉ lệ: 60%				Số câu: 5 Điểm = 2.5 100%
Chương 2 Số câu: 9 Số điểm: 4.5 Tỉ lệ %: 45	CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 1 Tỉ lệ: 22.22%	CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 1 Tỉ lệ: 22.22%	CLO1 Số câu: 5 Số điểm: 2.5 Tỉ lệ: 55,56%			Số câu: 9 Điểm = 4.5 100%
Chương 3 Số câu: 3 Số điểm: 1.5 Tỉ lệ %: 15		CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0,5 Tỉ lệ: 33.33%	CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 1 Tỉ lệ: 66.67%			Số câu: 3 Điểm = 1.5 100%
Chương 4 Số câu: 3 Số điểm: 1.5 Tỉ lệ %: 1.5		CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0,5 Tỉ lệ: 33.33%	CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 1 Tỉ lệ: 66.67%			Số câu: 3 Điểm = 1.5 100%
Tổng số câu: 20 Tổng số điểm: 10 Tỉ lệ %: 100	Số câu: 4 Số điểm: 2.0 Tỉ lệ %: 20	Số câu: 7 Số điểm: 3.5 Tỉ lệ %: 35	Số câu: 9 Số điểm: 4.5 Tỉ lệ %: 45			Số câu: 20 Số điểm: 10 Tỉ lệ %: 100

2.2. Đánh giá cuối kỳ

- Đề thi được trích xuất từ Ngân hàng câu hỏi thi của Trường.
- Hình thức đánh giá:

Hình thức đánh giá		Lựa chọn
Vấn đáp		
Tự luận		
Trắc nghiệm khách quan		X
Trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận		
Thực hành trên máy tính		
Tiểu luận/đồ án/bài tập lớn (cá nhân)	Nộp bài không thuyết trình	
	Nộp bài có thuyết trình	
Tiểu luận/đồ án/bài tập lớn (nhóm)	Nộp bài không thuyết trình	
	Nộp bài có thuyết trình	

- Thời gian làm bài: 60 phút.
- Mô tả về kết cấu đề thi: 40 câu hỏi trắc nghiệm
- Mô tả về phạm vi nội dung của đề thi: đề thi đánh giá nội dung của tất cả các chương (chương 1-5) với tỷ lệ số câu hỏi của từng chương tương đương với tỷ lệ của số tiết của chương đó so với tổng số tiết của môn học.
- Quy định về việc sử dụng tài liệu: Không được sử dụng tài liệu.
- Các quy định khác về bài đánh giá: Tuân thủ các quy định về kiểm tra, đánh giá do Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, HUB ban hành.

- Ma trận đề thi:

Tên các nội dung, chủ đề, mạch kiến thức	Các mức độ nhận thức					Tổng cộng
	Mức 1 (Biết)	Mức 2 (Hiểu)	Mức 3 (Áp dụng)	Mức 4 (Phân tích)	Mức 5 (Đánh giá)	
Chương 1 Số câu: 7 Số điểm: 1.75 Tỉ lệ %: 17.5	CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5 Tỉ lệ: 28.57%	CLO1 Số câu: 5 Số điểm: 1.25 Tỉ lệ: 71.43%				Số câu: 7 Điểm = 1.75 100%
Chương 2 Số câu: 12 Số điểm: 3.00 Tỉ lệ %: 30.0	CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5 Tỉ lệ: 16.66%	CLO2 Số câu: 5 Số điểm: 1.25 Tỉ lệ: 41.67%	CLO2 Số câu: 5 Số điểm: 1.25 Tỉ lệ: 41.67%			Số câu: 12 Điểm = 3.00 100%
Chương 3 Số câu: 5 Số điểm: 1.25 Tỉ lệ %: 12.5	CLO2 Số câu: 1 Số điểm: 0.25 Tỉ lệ: 20%	CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5 Tỉ lệ: 40%	CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5 Tỉ lệ: 40%			Số câu: 5 Điểm = 1.25 100%
Chương 4 Số câu: 6 Số điểm: 1.5 Tỉ lệ %: 15	CLO2 Số câu: 1 Số điểm: 0.25 Tỉ lệ: 16.67%	CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5 Tỉ lệ: 33.33%	CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75 Tỉ lệ: 50%			Số câu: 6 Điểm = 1.5 100%
Chương 5 Số câu: 10 Số điểm: 2.5 Tỉ lệ %: 25	CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75 Tỉ lệ %: 30	CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75 Tỉ lệ %: 30	CLO2 Số câu: 4 Số điểm: 1.0 Tỉ lệ %: 40			Số câu: 10 Điểm = 2.5 100%
Tổng số câu: 40 Tổng số điểm: 10 Tỉ lệ %: 100	Số câu: 9 Số điểm: 22.5 Tỉ lệ %: 22.5	Số câu: 17 Số điểm: 42.5 Tỉ lệ %: 42.5	Số câu: 14 Số điểm: 35 Tỉ lệ %: 35			Số câu: 40 Số điểm: 10 Tỉ lệ %: 100

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(g)
8	<p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</p> <p>1.1 Khái niệm và bản chất của tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.1.1. Khái niệm</p> <p>1.1.2. Bản chất</p> <p>1.2. Các quyết định chủ yếu của quản trị tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.3.1. Quyết định đầu tư</p> <p>1.3.2. Quyết định tài trợ</p> <p>1.3.3. Quyết định quản trị tài sản</p> <p>1.3 . Các loại hình doanh nghiệp</p> <p>1.4. Mục tiêu quản trị tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.5. Thị trường tài chính và doanh nghiệp</p>	CLO1	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập minh họa. <p>SINH VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 1 và củng cố lại kiến thức nền; + Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập 	<p>1.1. Đánh giá tính chuyên cần</p> <p>1.2. Đánh giá quá trình 1</p> <p>1.3. Đánh giá quá trình 2</p> <p>2.1. Bài đánh giá cuối kỳ</p>	<p>Chương 1 [1]</p> <p>Chương 1,2 [2]</p> <p>Chương 1 [3]</p>

	1.6. Báo cáo tài chính và một số chỉ tiêu tài chính				
15	<p>CHƯƠNG 2: GIÁ TRỊ THEO THỜI GIAN CỦA TIỀN TỆ</p> <p>2.1. Lý do tiền có giá trị theo thời gian</p> <p>2.2. Cách tính lãi và lãi suất</p> <p>2.2.1. Lãi đơn, lãi kép</p> <p>2.2.2. Lãi suất công bố, lãi suất hiệu dụng, lãi suất tương đương</p> <p>2.3. Giá trị tương lai</p> <p>2.3.1. Giá trị tương lai của một khoản tiền</p> <p>2.3.2. Giá trị tương lai của một dòng tiền</p> <p>2.4. Giá trị hiện tại</p> <p>2.4.1. Giá trị hiện tại của một khoản tiền</p> <p>2.4.2. Giá trị hiện tại của một dòng tiền</p> <p>2.5. Một số ứng dụng</p> <p>2.5.1. Quyết định trả góp, lập lịch trả nợ</p> <p>2.5.2. Định giá trái phiếu</p> <p>2.5.3. Định giá cổ phiếu</p>	CLO2	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa; hướng dẫn làm bài tập. <p>SINH VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 2 và củng cố lại kiến thức nền; làm bài tập. + Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập 	<p>1.1. Đánh giá tính chuyên cần</p> <p>1.2. Đánh giá quá trình 1</p> <p>1.3. Đánh giá quá trình 2</p> <p>2.1. Bài đánh giá cuối kỳ</p>	<p>Chương 2 [1]</p> <p>Chương 5 – 9 [2]</p> <p>Chương 2 – 6 [3]</p>

	2.5.4. Tính toán một số chỉ tiêu thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư (NPV, IRR, MIRR, DPP).				
6	<p>CHƯƠNG 3: LỢI NHUẬN VÀ RỦI RO</p> <p>3.1 Đo lường lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận</p> <p>3.1.1 Lợi nhuận</p> <p>3.1.2 Tỷ suất sinh lời</p> <p>3.1.3 Tỷ suất sinh lời trung bình</p> <p>3.2 Rủi ro và suất sinh lời kỳ vọng</p> <p>3.2.1. Khái niệm và đo lường rủi ro</p> <p>3.2.2 Mỗi quan hệ giữa lợi nhuận và rủi ro</p> <p>3.2.3 Phân loại rủi ro</p> <p>3.3 Lợi nhuận và rủi ro của danh mục đầu tư gồm 2 tài sản</p>	CLO2	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa <p>SINH VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 3 và củng cố lại kiến thức nền; + Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập. 	<p>1.1. Đánh giá tính chuyên cần</p> <p>1.2. Đánh giá quá trình 1</p> <p>1.3. Đánh giá quá trình 2</p> <p>2.1. Bài đánh giá cuối kỳ</p>	<p>Chương 3 [1]</p> <p>Chương 13 [2]</p> <p>Chương 7 [3]</p>

	<p>3.3.1 Tỷ suất sinh lời của danh mục đầu tư gồm 2 tài sản</p> <p>3.3.2 Rủi ro của danh mục đầu tư gồm 2 tài sản</p>				
6	<p>CHƯƠNG 4: CHI PHÍ VỐN</p> <p>4.1 Tổng quan về chi phí vốn</p> <p>4.2 Chi phí nợ</p> <p>4.2.1. Chi phí nợ trước thuế</p> <p>4.2.2. Chi phí nợ sau thuế</p> <p>4.3 Chi phí vốn chủ sở hữu</p> <p>4.3.1. Chi phí vốn cổ phần ưu đãi</p> <p>4.3.2. Chi phí vốn cổ phần thường</p> <p>4.4. Chi phí vốn bình quân</p>	CLO4	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa. <p>SINH VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tại nhà: Đọc tài liệu chương 4 và củng cố lại kiến thức 4 chương đầu; + Tại lớp: Nghe giảng, thảo luận và làm bài tập; <i>Làm bài kiểm tra giữa kì</i> 	<p>1.1. Đánh giá tính chuyên cần</p> <p>1.2. Đánh giá quá trình 1</p> <p>1.3. Đánh giá quá trình 2</p> <p>2.1. Bài đánh giá cuối kỳ</p>	<p>Chương 4 [1]</p> <p>Chương 14 [2]</p> <p>Chương 9 [3]</p>
10	<p>CHƯƠNG 5: ĐÒN BẢY TÀI CHÍNH VÀ LÝ THUYẾT CƠ CẤU VỐN</p> <p>5.1. Đòn bẩy tài chính và rủi ro tài chính</p> <p>5.2. Các lý thuyết về cơ cấu vốn</p> <p>5.3.1. Lý thuyết M&M (Modigliani & Miller)</p>	CLO5	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương; - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, xử lý bài tập tình huống minh họa <p>SINH VIÊN:</p>	<p>1.1. Đánh giá tính chuyên cần</p> <p>1.2. Đánh giá quá trình 1</p> <p>2.1. Bài đánh giá cuối kỳ</p>	<p>Chương 5, 6 [1]</p> <p>Chương 16 [2]</p> <p>Chương 17 [3]</p>

	<p>5.3.2. Lý thuyết tĩnh về cơ cấu vốn</p> <p>5.3.3. Lý thuyết trật tự phân hạng</p>	<p>+ Tại nhà: Đọc tài liệu chương 5 và củng cố lại kiến thức nền, kiến thức các chương trước;</p> <p>+ Tại lớp: Nghe giảng, làm bài tập. Thảo luận các vấn đề của môn học trước khi kết thúc môn</p>		
--	--	--	--	--

TRƯỞNG BỘ MÔN

(ký trực tiếp và ghi rõ họ tên)

Dương Thị Thùy An

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(ký trực tiếp và ghi rõ họ tên)

Dư Thị Lan Quỳnh

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN

(ký trực tiếp và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Anh Vũ

HIỆU TRƯỞNG



*** Nguyễn Đức Trung**